

Bản án số: 02/2024/DS-ST

Ngày 24-4-2024

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC YÊN, TỈNH YÊN BÁI:**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Thao

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Văn Khiếu

Ông Nguyễn Ngọc Minh

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Ngọc Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên tham gia phiên tòa:*** Ông Lý Văn Tâm – Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 02/2024/TLST- DS ngày 09 tháng 01 năm 2024 về việc: Tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXXST-DS ngày 04-4-2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2024/QĐST-DS ngày 17-4-2024, giữa các đương sự:

***1. Nguyên đơn:*** Ngân hàng N

Địa chỉ: Số 02 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V – chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Kiều H – chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N Agribank chi nhánh Lục Yên Bắc Yên Bái. Vắng mặt

Người được ủy quyền lại: Ông Hoàng Văn T – chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Hồng Quang, Ngân hàng N Agribank chi nhánh Lục Yên Bắc Yên Bái. Vắng mặt.

***2. Bị đơn:*** - Chị Hà Thị T, sinh năm 1987. Vắng mặt

- Anh Nguyễn Đức K, sinh năm 1986. Vắng mặt

Nơi ĐKTT: Thôn X, xã T, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc.

Nơi ở: Thôn L, xã K, huyện L, tỉnh Yên Bái.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Ngày 24-5-2018, Ngân hàng N (gọi tắt là Agribank) chi nhánh huyện Lục Yên Yên Bái – Phòng giao dịch Hồng Quang (nay là Agribank chi nhánh huyện Lục Yên Bắc Yên Bái – phòng giao dịch Hồng Quang) ký hợp đồng tín dụng số 8707LAV201801653 với chị Hà Thị T (có sự uỷ quyền của anh Nguyễn Đức K), số tiền Agribank cho chị T, anh K vay là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) để sử dụng vào mục đích chung của gia đình. Thời gian cho vay: 36 tháng từ ngày 24-5-2018 đến 24-5-2021; lãi suất cho vay tại thời điểm ký kết hợp đồng là 10%/ năm; lãi suất quá hạn là 150% lãi suất cho vay; lãi suất chậm trả là 10%/năm tính trên số tiền lãi chậm trả. Ngân hàng đã giải ngân đủ số tiền 100.000.000 đồng cho chị T. Đến nay, chị T và anh K mới thanh toán được số tiền lãi là: 1.041.096 đồng.

Tổng dư nợ tính đến ngày 24 tháng 4 năm 2024 là: 172.821.918 đồng, trong đó:

Tiền nợ gốc: 100.000.000 đồng;

Lãi trong hạn: 58.219.178 đồng;

Lãi quá hạn: 14.602.740 đồng;

Khoản nợ nêu trên của chị T, anh K đã quá hạn kể từ ngày 25-5-2021. Agribank chi nhánh huyện Lục Yên Bắc Yên Bái đã nhiều lần đôn đốc, lập biên bản yêu cầu chị Hà Thị T và anh Nguyễn Đức K trả nợ khi đến hạn và nợ quá hạn (nợ gốc và lãi) của khoản vay nêu trên nhưng chị T anh K đã không thực hiện nghĩa vụ của mình theo hợp đồng đã ký với Agribank chi nhánh huyện Lục Yên Bắc Yên Bái - PGD Hồng Quang và các cam kết trả nợ.

Căn cứ nội dung trên Ngân hàng Agribank yêu cầu Tòa án giải quyết:

1. Buộc chị Hà Thị T và anh Nguyễn Đức K trả toàn bộ số nợ gốc và lãi theo Hợp đồng tín dụng số: 8707LAV201801653 ngày 24 tháng 05 năm 2018 tính đến ngày 24-4-2024 là: 172.821.918 đồng, trong đó:

+ Tiền nợ gốc: 100.000.000 đồng;

+ Lãi trong hạn: 58.219.178 đồng;

+ Lãi quá hạn: 14.602.740 đồng;

2. Buộc chị Hà Thị T và anh Nguyễn Đức K phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 8707LAV201801653 ngày 24 tháng 05 năm 2018 kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi chị T, anh K trả hết số tiền nợ gốc và nợ lãi.

Nếu chị Hà Thị T, anh Nguyễn Đức K không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản của chị T, anh K để thu hồi nợ theo quy định.

- Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho chị Hà Thị T và anh Nguyễn Đức K nhưng chị T và anh K đều vắng mặt nên không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không cung cấp tài liệu chứng cứ.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

- Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về việc xét xử vụ án. Nguyên đơn đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật. Bị đơn được triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án để giải quyết vụ án, chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Căn cứ các Điều 144, Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ các Điều 116, 117, 280, 357, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 90, Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 13 Nghị quyết 01/2019/HĐ ngày 01-11-2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam:

Buộc chị Hà Thị T và anh Nguyễn Đức K phải trả cho ngân hàng N số tiền tính đến ngày 24-4-2024 là: 172.821.918 đồng, trong đó:

Tiền nợ gốc: 100.000.000 đồng;

Tiền lãi trong hạn: 58.219.178 đồng;

Tiền lãi quá hạn: 14.602.740 đồng;

- **Về án phí:** Các bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 8.641.000 đồng. Ngân hàng N không phải chịu tiền án phí sơ thẩm và được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.186.000 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn là ngân hàng N khởi kiện tranh chấp trong việc thực hiện hợp đồng đồng tín dụng. Trong vụ án này, các bị đơn là chị Hà Thị T và anh Nguyễn Đức K là những người không có đăng ký kinh doanh, vay tiền sử dụng vào mục đích chung của gia đình; nơi thực hiện hợp đồng và phát sinh tranh chấp từ hoạt

động của chi nhánh ngân hàng N tại huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b,g khoản 1 Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự xác định quan hệ tranh chấp dân sự là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

Trong quá trình giải quyết vụ án các bị đơn đều vắng mặt, người được ủy quyền lại của nguyên đơn đề nghị không tiến hành hòa giải nên Tòa án không tiến hành hòa giải. Tại phiên tòa, chị Hà Thị T và anh Nguyễn Đức K được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng đều vắng mặt không có lý do, ông Hoàng Văn Triệu vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt chị T và anh K.

[2] Về tính hợp pháp của hợp đồng: Hợp đồng tín dụng số 8707LAV201801653 ngày 24 tháng 05 năm 2018 được ký kết giữa Agribank chi nhánh Lục Yên Bắc Yên Bái – phòng giao dịch Hồng Quang với chị Hà Thị T được các bên tự nguyện ký kết, có hình thức và nội dung không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên phát sinh hiệu lực đối với các bên về quyền và nghĩa vụ, các bên phải có trách nhiệm thực hiện thỏa thuận đã cam kết. Anh Nguyễn Đức K có giấy ủy quyền cho chị Hà Thị T về việc thực hiện các giao dịch liên quan đến việc vay vốn tại Agribank. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, chị T và anh K đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Do đó, Ngân hàng Agribank khởi kiện buộc chị Hà Thị T và anh Nguyễn Đức K trả số tiền nợ là có căn cứ.

[3] Về tiền nợ gốc: Sau khi ký kết hợp đồng, ngân hàng đã thực hiện việc giải ngân số tiền là 100.000.000 đồng cho chị T và anh K. Các bên đều không có thắc mắc gì về nội dung và điều khoản của hợp đồng cũng như việc giải ngân số tiền vay. Chị T và anh K đã trả được 1.041.096 đồng tiền lãi, sau đó không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ của mình, trốn tránh nghĩa vụ trả nợ là vi phạm hợp đồng. Do đó, ngân hàng yêu cầu chị Hà Thị T và anh Nguyễn Đức K phải trả số tiền nợ gốc là: 100.000.000 đồng là có căn cứ và đúng pháp luật nên cần được chấp nhận.

[4] Về tiền nợ lãi: Hội đồng xét xử xét thấy, từ ngày 01-7-2018 chị Hà Thị T và anh Nguyễn Đức K không còn thực hiện nghĩa vụ trả tiền nợ gốc và tiền nợ lãi cho ngân hàng nên ngoài việc trả tiền lãi trong hạn thì chị T và anh K còn phải trả tiền lãi quá hạn theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại hợp đồng là có căn cứ và phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng. Do đó chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc các bị đơn phải trả tiền lãi tính đến ngày 24-4-2024 là 72.821.918 đồng gồm: Lãi trong hạn: 58.219.178 đồng và lãi quá hạn: 14.602.740 đồng.

Căn cứ theo điểm a khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ- HĐTP ngày 11-01-2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Các bị đơn còn phải tiếp tục trả tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp

đồng tín dụng số 8707LAV201801653 ngày 24 tháng 05 năm 2018 kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên các bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: 172.821.918 đồng x 5% = 8.641.000 đồng.

Nguyên đơn không phải chịu tiền án phí nên được trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Căn cứ các Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ các Điều 117, Điều 280, Điều 357, Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 13 Nghị quyết 01/2019/HĐ ngày 01-11-2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

**1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ngân hàng N:**

Buộc chị Hà Thị T và anh Nguyễn Đức K phải trả cho ngân hàng N số tiền tính đến ngày 24-4-2024 là: 172.821.918 đồng (*Một trăm bảy mươi hai triệu tám trăm hai mươi một nghìn chín trăm mười tám đồng*), trong đó:

Tiền nợ gốc: 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*);

Tiền lãi trong hạn: 58.219.178 đồng (*Năm mươi tám triệu hai trăm mười chín nghìn một trăm bảy mươi tám đồng*);

Tiền lãi quá hạn: 14.602.740 đồng (*Mười bốn triệu sáu trăm linh hai nghìn bảy trăm bốn mươi nghìn đồng*);

Kể từ ngày 25-4-2024 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng số 8707LAV201801653 ngày 24 tháng 05 năm 2018.

**2. Về án phí:** Chị Hà Thị T và anh Nguyễn Đức K phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 8.641.000 đồng (*Tám triệu sáu trăm bốn mươi một nghìn đồng*).

Ngân hàng N không phải chịu tiền án phí sơ thẩm và được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.186.000 đồng (*Bốn triệu một trăm tám mươi sáu nghìn đồng*), theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2023/0001614 ngày 09-01-2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

**3. Về quyền kháng cáo:** Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Lục Yên;
- CCTHADS huyện Lục Yên;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Ngọc Thao**